

Số: 14742/TB-CHQ

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 và Thông tư số 121/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị số 01/XĐTMS ngày 3/02/2026 của Công ty TNHH TOKOKOSEN (VIỆT NAM), mã số thuế: 0107455105, công văn số 76/KĐHQ-KĐ (NB) ngày 31/03/2026 của Chi cục Kiểm định hải quan;

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: Mảnh vải vụn từ sợi PA 66, có phủ silicone, chưa qua sử dụng, sạch, không lẫn tạp chất, thành phần chính là nhựa polyamide 66

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Mảnh vải vụn của quá trình sản xuất túi khí ô tô, thành phần chính là nhựa Polyamide 66

Ký, mã hiệu, chủng loại:

Nhà sản xuất: Toray Textiles (Thailand)

PA66-COATED	Public Company Limited Mill No. Chủ nguồn hàng vải vụn: Công ty TNHH Toyoda Gosei Hải Phòng, Chi nhánh công ty TNHH Toyoda Gosei Hải Phòng tại Thái Bình
-------------	---

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

+ Thành phần hóa học: Polyamide 66 (78-96%), dầu hoàn thiện (ít hơn 1%), silicone resin (4-20%), chất tạo màu (nhỏ hơn 0.4%)

+ Cấu tạo: Mảnh vải vụn của quá trình sản xuất túi khí ô tô. Vải dệt kiểu vân điểm (dệt trơn -Plain weave), có phủ silicone.

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

Mảnh vải vụn sau đó được băm, đun nóng chảy ở nhiệt độ cao, ép đùn để tái chế thành hạt nhựa polyamide 66.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Thành phần	Tỷ lệ
Poly (hexamethylene adipamide) (Nylon – 6,6)	78-96.0%
Dầu (Oil)	<1.0%
Silicone resin	4-20%
Chất tạo màu	<0.4%

- Thông số kỹ thuật:

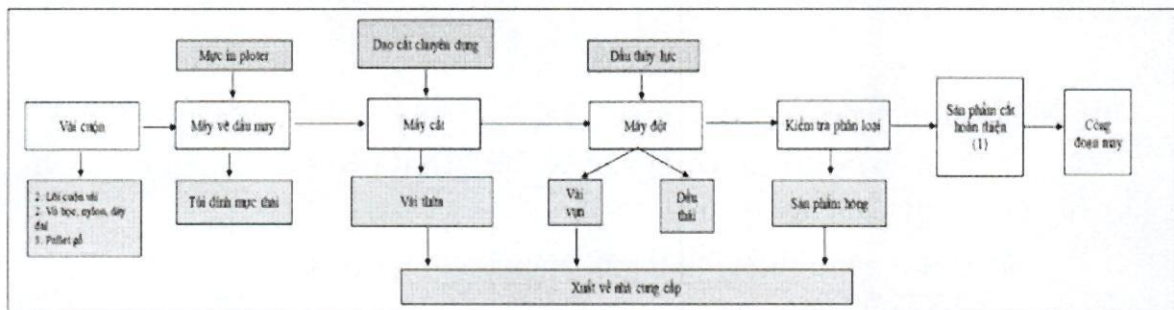
+ Hình dạng: ở dạng mảnh nhỏ, hình dạng khác nhau

+ Trạng thái: vải mới 100%

+ Màu sắc: màu hồng

- Quy trình sản xuất:

1. Quy trình cắt vải sản xuất túi khí



Diễn giải quy trình:

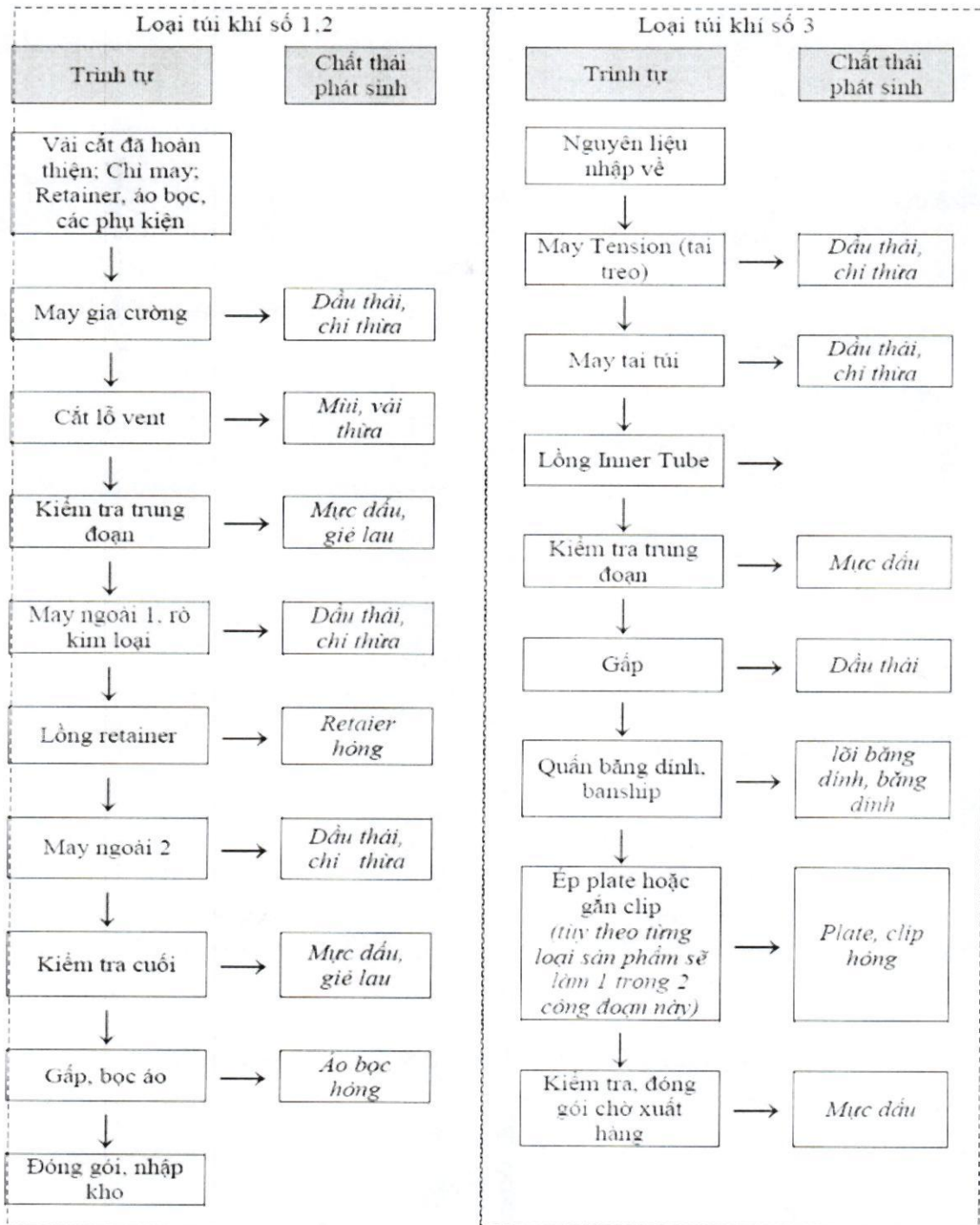
Vải cuộn nhập về sẽ được trải ra bàn (50 tấm/lần). Người thao tác lấy từng tấm đặt vào máy in plotter, sau đó máy tự động in layout lên tấm vải. Sau khi in xong, tấm vải được đặt lại vào tập vải đã trải. Người thao tác sử dụng máy cắt tay để cắt theo đúng chi tiết trên layout. Các chi tiết sau cắt được đưa vào máy dập để dập theo khuôn. Sau đó thực hiện kiểm tra, phân loại và chuyển sang công đoạn vẽ dấu may, cắt laze trước khi

chuyển sang công đoạn may.

Chất thải tái chế phát sinh: Vải vụn, vải thừa, lõi cuộn vải, vỏ bọc cuộn vải, nylon, dây đai, pallet gỗ.

Thu gom: Vải vụn được thu gom, phân loại riêng biệt tại bộ phận. Cuối ca, công nhân vận chuyển về khu vực tập kết theo quy định.

2. Quy trình may túi khí



Diễn giải quy trình:

+ Loại túi khí số 1,2: Người thao tác đưa sản phẩm vào máy may (có lắp chỉ sẵn) và may theo tiêu chuẩn → chuyển sang công đoạn cắt lỗ vent (lỗ thoát khí bằng máy cắt có tia laze) → đưa vào bàn sáng (ở dưới có bóng điện để kiểm tra dị vật), sau đó đóng dấu đã đạt → chuyển sang công đoạn may ngoài, may lại thành 1 túi hoàn chỉnh rồi đưa sản phẩm chạy qua 1 máy rò kim loại xem sản phẩm có bị lẫn dị vật bằng kim loại không → nếu đạt sẽ lồng retainer (lĩnh kiện kim loại) vào → may đóng lại (may ngoài 2) → kiểm tra một lần nữa → gấp, bọc áo đóng gói nhập kho.

+ Loại túi khí số 3: Nguyên liệu nhập về → gá tấm Tension vào → may → gá tấm gia cường vào để may tai túi → lồng inner tube vào hàn lại → đưa lên bàn sáng kiểm tra dị vật → đưa vào máy gấp cuộn → chuyển sang quấn băng để định hình túi → tùy theo loại túi sẽ ép plate hoặc gắn clip (mục đích để treo lên xe) → kiểm tra tổng quan lần cuối → đóng gói nhập kho chờ xuất hàng.

Chất thải tái chế phát sinh: vải may lỗi, chỉ thừa, lõi cuộn chỉ, lõi băng dính, vỏ thùng carton, nylon các loại

Thu gom: Vải may lỗi thu gom phân loại riêng biệt tại bộ phận, cuối ca công nhân sẽ vận chuyển ra khu vực chứa chất thải chung của xưởng theo quy định, sau đó bán cho nhà cung cấp để gia công hoặc xử lý.

Vải vụn thu từ quá trình cắt và quá trình may được tập hợp tại nơi thu gom vải chung, đóng gói trong bao jumbo

- Công dụng theo thiết kế: Dùng làm nguyên liệu để tái chế thành hạt nhựa tái sinh

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: Mảnh vải vụn từ sợi PA 66, có phủ silicone, chưa qua sử dụng, sạch, không lẫn tạp chất, thành phần chính là nhựa polyamide 66

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

+ Thành phần hóa học: Polyamide 66 (78-96%), dầu hoàn thiện (ít hơn 1%), silicone resin (4-20%), chất tạo màu (nhỏ hơn 0.4%)

+ Cấu tạo: Mảnh vải vụn của quá trình sản xuất túi khí ô tô. Vải dệt kiểu vân điểm (dệt trơn -Plain weave), có phủ silicone.

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

Mảnh vải vụn sau đó được bấm, đun nóng chảy ở nhiệt độ cao, ép đùn để tái chế thành hạt nhựa polyamide 66.

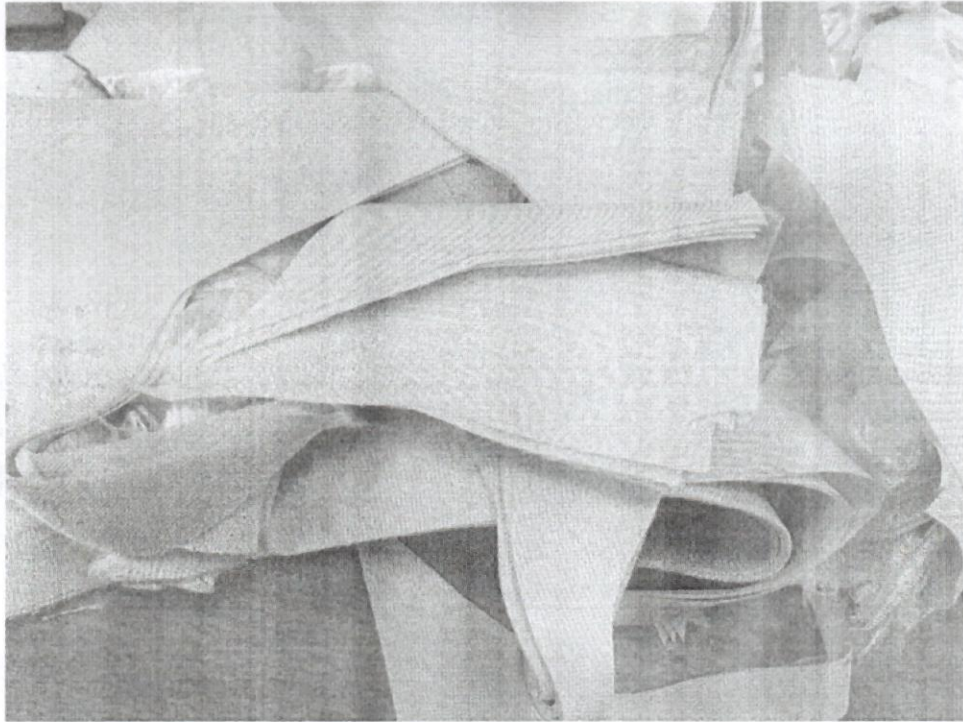
- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Thành phần	Tỷ lệ
Poly (hexamethylene adipamide) (Nylon – 6,6)	78-96.0%
Dầu (Oil)	<1.0%
Silicone resin	4-20%
Chất tạo màu	<0.4%

- Thông số kỹ thuật:

+ Hình dạng: ở dạng mảnh nhỏ, hình dạng khác nhau

- + Trạng thái: vải mới 100%
- + Màu sắc: màu hồng



- Công dụng theo thiết kế: Dùng làm nguyên liệu để tái chế thành hạt nhựa tái sinh

Ký, mã hiệu, chủng loại:

Nhà sản xuất: Toray Textiles

PA66-COATED	(Thailand) Public Company Limited Mill No. Chủ nguồn hàng vải vụn: Công ty TNHH Toyoda Gosei Hải Phòng, Chi nhánh công ty TNHH Toyoda Gosei Hải Phòng tại Thái Bình
-------------	--

thuộc nhóm **63.10** “*Vải vụn, mẩu dây xe, chảo bện (cordage), thùng và cáp đã qua sử dụng hoặc mới và các phế liệu từ vải vụn, dây xe, chảo bện (cordage), thùng hoặc cáp, từ vật liệu dệt.*”, phân nhóm **6310.10** “- *Đã được phân loại:*”, mã số **6310.10.10** “- - *Vải vụn đã qua sử dụng hoặc mới*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo đề Công ty TNHH TOKOKOSEN (VIỆT NAM) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH TOKOKOSEN (VIỆT NAM)
(Phòng 1105 tòa nhà Plaschem Tower, 562
Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà
Nội);
- PCT. Nguyễn Thành Hưng (để báo cáo);
- Các Chi cục hải quan khu vực (để thực hiện);
- Chi cục Kiểm định hải quan;
- Cổng thông tin điện tử Hải quan (Văn phòng);
- Lưu: VT, NVTHQ-PL-Uyên (3b).

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đào Thu Hương

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.